|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HOÀ THÀNH**TRƯỜNG THCS TRƯỜNG HOÀ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *Trường Hoà, ngày 16 tháng 9 năm 2019* |

**KẾ HOẠCH**

**Chiến lược phát triển nhà trường**

**giai đoạn 2019-2022 và tầm nhìn đến năm 2025**

Trường Trung học cơ sở Trường Hoà được thành lập tại Quyết định số 105/QĐ-UB ngày 27/10/1994 của Uỷ Ban nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Tại Quyết định số 545/QĐ-UBND, Ngày 30/3/2020 của Uỷ Ban nhân dân thị xã Hoà Thành, tổ chức lại Trường Trung học cơ sở Trường Hoà trực thuộc Uỷ Ban nhân dân thị xã Hoà Thành.

Trụ sở: Số 469, đường Nguyễn Văn Linh, ấp Trường Thọ, xã Trường Hoà, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh.

Tổng diện tích khuôn viên: 15 580m2

Tổng diện tích xây dựng chính: 990,63m2

Chất lượng giáo dục hằng năm của nhà trường được duy trì, tỉ lệ học sinh lên lớp thẳng hàng năm trên 98%, tỉ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở 100%.

Trường luôn được sự chỉ đạo sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thị xã, Ủy ban nhân dân xã Trường Hoà, Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn quan tâm, hỗ trợ kịp thời nhà trường trong hoạt động dạy học.

Qua 25 năm xây dựng và trưởng thành với nhiều khó khăn và thử thách. Song, nhờ có sự chỉ đạo sát sao của các cấp Uỷ Đảng, chính quyền địa phương; sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi của Sở Giáo dục và Đào tạo Tây Ninh, Phòng Giáo dục và Đào tạo Hoà Thành; sự đồng thuận và vào cuộc của các bậc cha mẹ học sinh cùng với ý chí quyết tâm, đoàn kết phấn đấu, nỗ lực vươn lên của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường đã phát triển toàn diện về mọi mặt.

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2022 và tầm nhìn đến năm 2025 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường. Đây chính là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và chương trình hành động của tập thể CB-GV-NV cũng như các thế hệ học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Trường Hoà là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết 29 của BCH Trung ương đảng về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuẩn bị lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

**I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:**

1. Môi trường bên trong:

1.1. Điểm mạnh.

\* Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Tổng số CB-GV-NV: 43/21 nữ; Trong đó: CBQL: 02, GV: 36, Nhân viên: 5.

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn.

- Tỉ lệ giáo viên trên lớp: 36/14= 1.71 giáo viên/lớp

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường là những cá nhân nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước nâng cấp CSVC nhà trường theo mục tiêu: Kiên cố, bền vững, khang trang, sạch đẹp, khoa học nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường và các lực lượng xã hội.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ ở cấp huyện và tỉnh, được phụ huynh học sinh tín nhiệm.

\* Về chất lượng học sinh: Năm học 2019 – 2020.

- Duy trì  sĩ số học sinh đạt tỉ lệ 99.38%

- Tỷ lệ học sinh lên lớp sau thi lại đạt 98,28%

- Tỷ lệ học sinh TN THCS: đạt 100%

- Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT: 62%.

- Số học sinh xếp loại hạnh kiểm từ khá trở lên: đạt tỷ lệ 99,04% không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu.

- Số học sinh được xếp loại khá, giỏi về học lực đạt tỷ lệ 60,36%

- Chất lượng học sinh giỏi:

+ Học sinh giỏi cấp huyện: 7 giải

+ Học sinh giỏi cấp tỉnh: 2 giải

\* Về cơ sở vật chất:

- Khối hành chính có 9 phòng: trong đó có 1 phòng Hiệu trưởng, 1 phòng Phó hiệu trưởng, 1 phòng giáo viên, 1 phòng hành chính, 1 phòng y tế, 1 phòng họp, 1 phòng Công đoàn, 1 phòng truyền thống, 1 phòng thư viện.

- Khối phòng phục vụ giảng dạy: 16 phòng, trong đó có 24 phòng học, 1 phòng tin học, 4 phòng thực hành thí nghiệm, 1 phòng thiết bị,1 thư viện (đã đạt thư viện tiên tiến)

- Thiết bị dạy học: đủ theo danh mục thiết bị tối thiểu của bộ giáo dục: tương đối đủ

- Máy vi tính: 31 máy, trong đó máy vi tính phục vụ việc học tập 24 máy. Tất cả các máy đều được kết nối internet phục vụ tốt cho công tác quản lý và giảng dạy.

- Bàn ghế học sinh và bàn ghế giáo viên được trang bị đầy đủ.
Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại. Cảnh quan môi trường luôn xanh - sạch - đẹp - an toàn.

1.2. Điểm hạn chế:

- Tổ chức quản lý của Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng:

+ Tính sáng tạo chưa cao, chưa sao sát trong công tác kiểm tra, giám sát.

+ Chưa bồi dưỡng được nhiều giáo viên có tay nghề cao để đáp ứng với yêu cầu thực tế nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Một số ít giáo viên tiếp cận và ứng dụng CNTT còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay, còn một số ít giáo viên - nhân viên chưa thực sự tâm huyết trong công việc; số lượng giáo viên cốt cán còn mỏng.

- Chất lượng học sinh: Tỷ lệ học sinh các lớp đầu cấp bị hỏng kiến thức còn tương đối cao; một số học sinh còn ham chơi, lười học..

- Cơ sở vật chất: Tuy đã cơ bản đáp ứng được so với hoạt động hiện tại, nhưng đa số các thiết bị dạy học đã được cấp khá lâu nên đã cũ, một số không sử dụng được.

2. Thời cơ:

- Được sự quan tâm của các cấp Uỷ đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn trong việc giáo dục thế hệ trẻ.

- Được phụ huynh và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

3. Thách thức:

- Là đơn vị thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS trên địa bàn xã, số học sinh ít, ảnh hưởng đến quy mô phát triển giáo dục của nhà trường.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Khả năng sáng tạo và ứng dụng CNTT, trình độ ngoại ngữ của CB-GV-NV còn hạn chế, đặc biệt là giáo viên lớn tuổi.

- Cơ sở vật chất - thiết bị được cấp đã bắt đầu hư hỏng, xuống cấp ảnh hưởng việc dạy và học của trường.

4. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đáp ứng tốt việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng hiện đại hoá với quy hoach hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Giữ gìn cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

**II. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ TẦM NHÌN:**

1. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, an toàn, nền nếp - kỷ cương, đề cao chất lượng giáo dục toàn diện, để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, phát triển tài năng của mình.

2. Các giá trị cốt lõi:

|  |  |
| --- | --- |
| - Tinh thần đoàn kết.- Tinh thần trách nhiệm.- Tính trung thực.- Lòng tự trọng | - Tình nhân ái.- Sự hợp tác.- Tính sáng tạo.- Khát vọng vươn lên. |

3. Tầm nhìn:

Là một trong những trường có chất lượng giáo dục ổn định, đạt chuẩn Quốc gia, nhiều năm liền là tập thể lao động tiên tiến. Nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới trở thành một trong những đơn vị có chất lượng giáo dục cao. Đây là cơ sở thuận lợi để nhà trường tiếp tục giữ vững thành tích đã đạt được.

Trong giai đoạn 2019 - 2022 duy trì ổn định về quy mô, chất lượng giáo dục; từng bước cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả để đến 2025 trở thành đơn vị có phong trào giáo dục Xuất sắc trên địa bàn thị xã Hoà Thành.

**III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:**

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín, chất lượng giáo dục cao, phù hợp với mô hình giáo dục hiện đại và xu thế phát triển của địa phương, của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

1.2. Các mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn: Duy trì và nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia, khẳng định chất lượng đại trà, chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi, giáo viên giỏi, xây dựng thương hiệu nhà trường trên địa bàn của thị xã.

- Mục tiêu trung hạn: Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn đến năm 2020 tiếp tục được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia sau 5 năm lần II; phấn đấu đạt mức 3 về kiểm định chất lượng giáo dục.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong tốp những trường có chất lượng cao của thị xã Hoà Thành, giữ vững danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

+ Duy trì đạt trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2019-2022 và những năm sau.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Phát triển mức 3 kiểm định CLGD.

2- Chỉ tiêu:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Đến năm 2022 cán bộ quản lý có kỹ năng thành thạo về ứng dụng CNTT, ngoại ngữ, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong quản lý.

- Phấn đấu đến năm 2022 có 100% CB-GV-NV được đánh giá khá-giỏi về chuyên môn từ cấp trường trở lên, trong đó có từ 50%  trở lên đạt giỏi cấp thị và cấp tỉnh.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 80% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.

- 100% giáo viên đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, ngày 16/9/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập.

- 100%  nhân viên đạt chuẩn đào tạo từ Đại học trở lên; có kỹ năng sử dụng thành thạo máy móc, phương tiện CNTT đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công tác, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong công tác.

2.2. Học sinh:

- Qui mô:

+ Phát triển lớp học:  Ổn định 21 lớp (2019- 2021); 21, 22 lớp (2022-2025).

+ Học sinh: Từ 880 đến 900 học sinh.

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học trên địa bàn vào lớp 6; Đảm bảo duy trì sĩ số từ 99% trở lên.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 50% học lực khá, giỏi (29% trở lên học lực giỏi).

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 2% ; không có học sinh kém.

+ Tỷ lệ TN THCS hàng năm đạt 100%.

+ Thi học sinh giỏi : Cấp thị trên 30% HS dự thi đạt giải; Có học sinh đạt giải cấp tỉnh ở các lĩnh vực.

+ Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường THPT đạt: 70% trở lên.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng đạo đức: 99% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Thường xuyên tu sửa, bảo quản cơ sở vật chất.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “xanh -sạch -đẹp”, giữ vững kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Cải tạo sân tập thể dục đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

2.4.Chỉ tiêu thi đua:

- Nhà trường: duy trì giữ vững danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, giữ vững danh hiệu cơ quan văn hoá.

- Chi bộ: Đạt tổ chức đảng trong sạch vững mạnh hàng năm.

- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt xuất sắc hàng năm.

- Hàng năm có từ 100% CB-GV-NV đạt danh hiệu lao động Tiên tiến, trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

3. Phương châm hành động :

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

**IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:**

1. Các giải pháp chung:

- Tuyên truyền trong CBGV và học sinh, nhân dân về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể :

2.1 Thể chế và chính sách:

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2 Tổ chức bộ máy:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CB-GV-NV để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo điều lệ trường phổ thông.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Kiện toàn các tiểu ban để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

- Kiện toàn tổ kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức. Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. Phấn đấu 100% giáo viên phải được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm học.

2.3 Xây dựng đội ngũ:

- Nhà trường có kế hoạch động viên giáo viên tự học, tích cực tham gia các lớp đào tạo chuyên ngành sử-địa, khoa học tự nhiên, hoạt động trải nghiệm theo chương trình giáo dục phổ thông mới ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những CB-GV-NV có thành tích xuất sắc trong công tác và hoạt động.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ CB-GV-NV có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp. Tăng cường phụ đạo học sinh yếu kém còn hạn chế về năng lực nhận thức, kết quả học tập nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường.

2.5. Cơ sở vật chất:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp CSVC, đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục đầu tư máy tính, tiến tới lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT. Xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

2.6. Kế hoạch - tài chính:

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

2.7. Tổ chức hoạt động Đoàn - Đội và các tổ chức đoàn thể khác:

- Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội. Tạo môi trường văn hóa lành mạnh để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá - văn nghệ - TDTT…Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực góp phần nâng cao chất lượng trong phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên CB-GV-NV thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

2.8  Công tác xây dựng Đảng:

Củng cố chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng, kết nạp từ 1 đến 2 Đảng viên mới trong mỗi năm. Phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị.

2.9. Công tác xã hội hoá giáo dục:

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp Uỷ Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học - khuyến tài thông qua việc phối hợp với Hội khuyến học xã Tân Bình.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân hảo tâm.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền tới cha mẹ học sinh tham gia BHYT, BHTT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động y tế học đường.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1. Xây dựng và triển khai “Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2022 và tầm nhìn 2025” đến toàn thể CB-GV-NV nhà trường, báo cáo, trình Phòng GD&ĐT phê duyệt, tham mưu Đảng ủy, UBND xã, thông tin đến các tổ chức, đoàn thể địa phương, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân tạo sự đồng thuận và quan tâm của xã hội, tạo điều kiện để nhà trường thực hiện kế hoạch từng năm học theo lộ trình Chiến lược phát triển.

2. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường bao gồm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng các tổ CM, đứng đầu các đoàn thể. Hàng năm có thể bổ sung thành viên nếu có thay đổi về nhân sự.

3. Ban chỉ đạo bố trí phân công trách nhiệm thực hiện chiến lược, điều phối quá trình triển khai chiến lược. Điều chỉnh chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường và của địa phương.

4. Xây dựng và triển khai thực hiện chiến lược từng năm học, bám sát nhiệm vụ năm học và mục tiêu, lộ trình thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường đã xây dựng.

**VI. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA:**

1. Phổ biến chiến lược:

Chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai chiến lược. Điều chỉnh chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2019 - 2022: Cải tạo, bổ sung CSVC đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS đạt chuẩn quốc gia. Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và củng cố hồ sơ để được tái công nhận trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn II, thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục đạt mức 3.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2022 - 2025: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, duy trì đơn vị đạt tập thể lao động tiên tiến.

4. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược tới từng CB-GV-NV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng các lộ trình thực hiện chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

5. Đối với  Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với học sinh:

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề. Rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

9. Ban đại diện cha mẹ học sinh:

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của chiến lược.

10. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt chiến lược của nhà trường.

11. Kiến nghị với các cấp lãnh đạo:

- Đối với Phòng GD&ĐT, các ban ngành thị xã:

+ Phê duyệt Chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của chiến lược.

- Đối với UBND xã Trường Hoà: Có cơ chế đầu tư xây dựng CSVC theo các tiêu chí giáo dục của dự án phát triển để nhà trường thực hiện kế hoạch chiến lược.

Trên là "Chiến lược phát triển trường THCS Trường Hoà giai đoạn 2019 – 2022 và tầm nhìn đến năm 2025". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa thành chương trình hành động, sát hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành, nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của các cấp đã đề ra./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:- Phòng GD&ĐT (b/c và đề nghị phê duyệt);- Website của nhà trường;- P.HT, các tổ CM, tổ VP;- Lưu: VT.* |  **HIỆU TRƯỞNG** **Trần Thị Ngọc Linh** |

 **PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT HOÀ THÀNH**